

CÔNG TY CỔ PHẦN CENCON VIỆT NAM

Địa chỉ: Lô 45-50B đường Thủy Hoa, phường Duyên Hải, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Số: 140/2025/CEN/CVGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 11 tháng 3 năm 2025



Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức : Công ty cổ phần Cencon Việt Nam
Mã chứng khoán : CEN
Trụ sở chính : Lô 45-50B đường Thủy Hoa, phường Duyên Hải, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai
Điện thoại : 0246 285 0292

Căn cứ vào Khoản 4 - Điều 14 - Chương III của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Cencon Việt Nam

Công ty cổ phần Cencon Việt Nam xin giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024 có sự chênh lệch so với Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 do các nguyên nhân sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		2024	2023	Chênh lệch	% Chênh lệch	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	94,883,175,209	89,692,935,512	5,190,239,697	106%	Tăng do sức tiêu thụ hàng thực phẩm tiêu thụ mạnh
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		19,729,555	-19,729,555		Giảm do năm 2024 không có phát sinh
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	94,883,175,209	89,673,205,957	5,209,969,252	106%	Tăng do sức tiêu thụ hàng thực phẩm tiêu thụ mạnh
4	Giá vốn hàng bán	89,131,552,117	84,815,727,732	4,315,824,385	105%	Tăng do tăng lượng hàng hóa bán ra
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,751,623,092	4,857,478,225	894,144,867	118%	Tăng do sức tiêu thụ hàng thực phẩm tiêu thụ tăng
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,983,914	34,378,884	-32,394,970	6%	Giảm do phát sinh giảm lãi từ tiền gửi ngân hàng

STT	Chỉ tiêu	Năm		So sánh		Nguyên nhân
		2024	2023	Chênh lệch	% Chênh lệch	
7	Chi phí tài chính	2,183,425		2,183,425		Tăng do phát sinh vay vốn ngân hàng
8	Chi phí bán hàng	2,203,312,089	2,345,810,595	-142,498,506	94%	Giảm do giảm các dịch vụ mua ngoài
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,586,702,591	2,400,435,168	186,267,423	108%	Tăng do tăng chi phí nhân công
10	Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	961,408,901	145,611,346	815,797,555	660%	Tăng do các nguyên nhân nêu trên
11	Thu nhập khác	32,736,537	6,818	32,729,719	480149%	Tăng do thanh lý TSCĐ
12	Chi phí khác	778,517,093	2,127,171	776,389,922	36599%	Tăng do khoản phạt vi phạm hành chính, hủy hàng hóa kém chất lượng
13	Lợi nhuận khác	-745,780,556	-2,120,353	-743,660,203	35172%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	215,628,345	143,490,993	72,137,352	150%	Tăng do các nguyên nhân nêu trên
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	198,860,224	35,143,939	163,716,285	566%	Tăng do lợi nhuận kế toán trước thuế tăng
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	16,768,121	108,347,054	-91,578,933	15%	Giảm do các nguyên nhân nêu trên

Trên đây là các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc biến động về Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023. Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:
 - Như trên
 - Lưu KT - TH.

CÔNG TY CỔ PHẦN CENCON VIỆT NAM

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Mạnh Sơn